

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 163/2023/HS-ST

Ngày: 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bích Dung

Ông Huỳnh Trường Sơn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa: Ông Trương Thế Bằng – Kiểm sát viên.*

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1340/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Nhật T; Sinh ngày 26 tháng 4 năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 37/7 H, Khu phố A, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1(chết) và bà Mai Thị T2 (chết); Bị cáo có vợ tên Mai Thị Kiều L và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 34/HSST ngày 17/4/1998 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 01/11/2022 đến ngày 29/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2019, Nguyễn Văn Nhật T làm lơ xe container chuyên chở hàng hóa xuất nhập khẩu từ Việt Nam sang Campuchia và ngược lại. Trong thời gian này, thông qua giới thiệu của người bạn tên Hùng (chưa rõ lai lịch), T quen biết đối tượng tên Dũng (chưa rõ lai lịch) sinh sống và làm việc ở Campuchia. Đến khoảng tháng 10/2019, Dũng đề nghị T tìm người tham gia đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá, đá gà trên mạng internet thông qua các trang mạng cá cược Sv388.com, Sbobet.com, Ibet.com và giao nhận tiền cá cược thắng thua với người tham gia cá cược, hàng tháng Dũng trả cho T số tiền 10.000.000 đồng thì T đồng ý.

Cách thức tổ chức đánh bạc như sau: Dũng nói T tìm người tham gia cá cược, khi T tìm được người tham gia cá cược thì T thông báo cho Dũng biết để Dũng cung cấp tài khoản cá cược cho T và T cung cấp lại cho người tham gia cá cược. Hàng tuần vào ngày thứ hai, Dũng tính tiền cá cược thắng thua, sau đó nhắn tin vào số điện thoại của T để T giao nhận tiền thắng thua với người tham gia cá cược, nếu người tham gia cá cược thắng thì Dũng sẽ đưa tiền cho T đi giao cho người tham gia cá cược, nếu người tham gia cá cược thua thì T sẽ đi nhận tiền rồi đưa cho Dũng. Số tiền cá cược thắng thua mỗi lần từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Sau đó, T thuê Phạm Chánh Đ (là bà con trong gia đình) giúp T giao nhận tiền cá cược bằng cách T nhắn tin cho Đ qua ứng dụng WhatsApp danh sách, số tiền những người cần giao nhận tiền thắng thua do cá cược bóng đá, cược gà trên mạng và hàng tháng T trả cho Đ số tiền 6.000.000 đồng. Trong thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 6/2020, T đã giao tài khoản cá cược bóng đá và đá gà qua mạng internet cho Huỳnh Ngọc L, Lê Thanh D để những người này chia thành nhiều tài khoản giao cho các con bạc tham gia đánh bạc, cụ thể:

1. T đưa 04 tài khoản cá cược cho L gồm “longhau88” có 120.000 điểm, “longhau88” có 30.000 điểm, “longhauumb” có 90.000 điểm và “Mqwt9h2” có 25.000 điểm; mỗi điểm T thống nhất với L dao động từ 15.000 đồng đến 20.000 đồng tùy theo người đánh bạc quy ước để L tổ chức cá cược.

Sau khi lấy các tài khoản cá cược trên của T, L giao cho Lê Phú Văn quản lý và chia thành các tài khoản nhỏ, rồi Văn chuyển lại cho L giao cho Nguyễn Huỳnh T, Thái H, Đặng Duy L, Hồ Công M tham gia đặt cược. Ngoài ra, Văn cũng lấy 03 tài khoản cá cược từ L quy ước 1 điểm = 15.000 đồng để trực tiếp giao Trần Thanh T, Lê Thanh T và Phan Hồng H tham gia đánh bạc. Hàng tuần vào thứ hai, Dũng tính tiền cá cược thắng thua và nhắn tin cho T biết, rồi T điện thoại hoặc nhắn tin cho Đ để Đ giao nhận tiền cá cược thắng thua với L, số tiền mỗi lần từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; Văn tổng kết tiền thắng thua với đầu trên (T) và đầu dưới (người tham gia đánh bạc) rồi nhắn tin cho L để L thanh toán tiền.

2. T giao cho D 02 tài khoản cá cược gồm “dtadinhl2345”, mật khẩu “Mmmml 111” có 10.000 điểm, quy ước 1 điểm = 12.000 đồng, tương đương số tiền 120.000.000 đồng và “Mqqdinh 12345”, mật khẩu “Mmmmllll” có 10.000 điểm, quy ước 1 điểm = 12.000 đồng, tương đương số tiền 120.000.000 đồng để D về chia ra thành nhiều tài khoản cá cược nhỏ, giao lại cho người đánh bạc (không rõ lai lịch) để tham gia đánh bạc.

Hàng tuần vào thứ hai, D tính tiền cá cược thắng thua và nhắn tin cho T biết, rồi T điện thoại hoặc nhắn tin cho Đ để Đ giao nhận tiền cá cược thắng thua với Danh, số tiền mỗi lần giao nhận thắng thua từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

Ngoài ra, T còn đưa cho Lê Văn T5 03 tài khoản cá cược bóng đá có tên đăng nhập là “M50wl010”, “M50wl012”, “M50wl013” (đều có mật khẩu đăng nhập “Bbbbllll”), mỗi tài khoản có 5.000 điểm, quy ước 1 điểm = 15.000 đồng, tương đương số tiền 75.000.000 đồng/01 tài khoản và 01 tài khoản cá cược đá gà có tên đăng nhập “Tantap456789”, mật khẩu “Bbbbl 111”, có 5.000 điểm, quy ước 1 điểm = 15.000 đồng, tương đương số tiền 75.000.000 đồng để Trung chia ra thành nhiều tài khoản con giao cho các con bạc tham gia đánh bạc, đến khoảng ngày 10/8/2020 (trước khi vụ án bị phát hiện), Trung không tham gia cá cược và T lấy lại tất cả tài khoản cá cược này.

Đến đầu tháng 8/2020 (không nhớ rõ ngày), Hùng rủ T sang Campuchia làm việc tại sòng bài nên T giao lại Đ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ giao nhận tiền cá cược với người tham gia cá cược và hàng tháng, T sẽ về lấy tiền. Tuy nhiên, khi vào làm việc tại sòng bài ở Campuchia thì T bị những người chủ sòng bài tịch thu điện thoại, không được liên lạc với gia đình và không cho ra ngoài nên T không liên lạc được với gia đình và Đ.

Ngày 24/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an tiến hành bắt khám xét khẩn cấp đối với các đối tượng Phạm Chánh Đ, Huỳnh Ngọc L, Đặng Duy L, Lê Phú V, Nguyễn Huỳnh Đ, Lê Thanh D, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Huỳnh T, Lê Thanh T, Phan Hồng H, Hồ Công M, Trần Thanh T và Thái H để điều tra hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Nhật T, Phạm Chánh Đ, Huỳnh Ngọc L, Đặng Duy L, Lê Phú V về tội “Tổ chức đánh bạc”, quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Huỳnh Đ, Lê Thanh D, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Huỳnh T, Lê Thanh T, Phan Hồng H, Hồ Công M, Trần Thanh T, Thái Hòa về tội “Đánh bạc”, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đối với bị can T bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an ra quyết định truy nã.

Sau đó, vụ án được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 01/11/2022, Nguyễn Văn Nhật T đến Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của Phạm Chánh Đ, Huỳnh Ngọc L, Lê Thanh D và Lê Văn Trung

Tại bản Cáo trạng số: 92/CT-VKS-P2 ngày 15/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nhật T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả của tội phạm mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nhật T về tội “Tổ chức đánh bạc”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhật T 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đồng thời đề nghị các vấn đề khác của vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo T không tranh luận mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo trình bày bản thân bị lừa sang Campuchia làm việc, bị bắt, nhốt và tra tấn. Bản thân bị cáo đã bỏ trốn khỏi Campuchia 05 lần để về Việt Nam nhưng bị các đối tượng Trung Quốc bắt lại và chém đứt gân tay, thương tích ở phần bụng. Bị cáo có 03 con nhỏ, trong đó con lớn sinh năm 2002 mắc bệnh tâm thần cần người chăm sóc. Bản thân bị cáo không biết bị truy nã vì đã đi Campuchia khi Cơ quan Công an khởi tố vụ án. Khi được Cảnh sát Việt Nam giải cứu về nhà, bị cáo mới được vợ thông báo là bị truy nã nên đã ra đầu thú và nộp số tiền 40 triệu đồng tiền thu lợi bất chính.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xác định được phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của Phạm Chánh Đ, Huỳnh Ngọc L, Lê Thanh D và Lê Văn Trung, biên bản nhận dạng, cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Văn Nhật T bắt đầu phụ giúp đối tượng Dũng (tại Campuchia) tổ chức đánh bạc thông qua các trang mạng Sv388.com, Sbobet.com, Ibet.com từ khoảng tháng 10/2019. Sau khi nhận các tài khoản từ Dũng, T đưa lại cho Huỳnh Ngọc L, Lê Thanh D và Lê Văn Trung, để các bị án này chia nhỏ tài khoản rồi giao lại cho những người chơi đánh bạc qua mạng, việc chung chi tiền thắng thua sẽ dựa trên số điểm cá cược của từng lần chơi bạc, với lý lệ quy đổi 1 điểm tương ứng số tiền từ 15.000 đồng đến 20.000 đồng. Vào thứ hai hàng tuần, Dũng sẽ tổng kết tiền thắng thua với T, mỗi lần từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Đồng thời, T thuê Phạm Chánh Đ phụ giúp tìm kiếm người chơi cá độ, trực tiếp thu chi tiền thắng thua với các đối tượng tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Hàng tháng, Dũng trả công cho T số tiền 10.000.000 đồng, T trả công cho Đ số tiền 6.000.000 đồng. Còn số tiền 4.000.000 đồng, T hưởng lợi bất chính. Tính đến tháng 8/2020, T đã thu lợi số tiền 40.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Nhật T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến tính ổn định, có tổ chức, có kỷ luật của trật tự công cộng mà còn gây mất trị an xã hội tại địa phương, đồng thời là nguồn phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo đều là người trên 18 tuổi và không thuộc

trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đi ngược lại với chính sách của Nhà nước về đấu tranh, phòng ngừa và loại bỏ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội nhưng vì tư lợi mà giúp sức cho đối tượng Dũng hiện hành vi phạm tội “Tổ chức đánh bạc” thông qua các trang mạng Sv388.com, Sbobet.com, Ibet.com nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử để phạm tội” là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần gia đình có công với cách mạng, có anh ruột là liệt sỹ Nguyễn Văn H hy sinh vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, huy chương chiến sỹ vẻ vang; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ trong đó, có 01 con đang điều trị bệnh tâm thần; thời điểm Cơ quan điều tra thực hiện việc truy nã, bị cáo đang bị giữ làm việc tại sòng bài Campuchia, sau khi trốn thoát về Việt Nam biết việc bị truy nã về hành vi “Tổ chức đánh bạc” đã ra Cơ quan Công an đầu thú ngày 01/11/2022. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với tình tiết bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 40.000.000 đồng, Hội đồng xét xử không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát đã đề nghị nhưng xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho đối tượng Dũng (ở Campuchia), đến tháng 8/2020 đã chủ động chấm dứt hành vi phạm tội trước khi vụ án được Cơ quan Điều tra phát hiện, xử lý; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hiện là người lao động có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang điều trị bệnh tim mạch, huyết áp và tiểu đường nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời

gian thử thách nhất định để bị cáo có cơ hội tự cải tạo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời, thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự và đảm bảo nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm xác định bị cáo hưởng lợi bất chính số tiền 40.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền hưởng lợi bất chính. Do đó, cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tịch thu, sung Ngân sách nhà nước số tiền trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 129/2021/HS-ST ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 50, khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhật T 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

(Theo các Giấy nộp tiền số 8462202 ngày 02/11/2022 và số 8600361 ngày 16/12/2022, nộp tiền vào tài khoản 3949.0.9059775.00000 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho bạc Nhà nước Quận 10).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao; | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - Cục THA DS TP. HCM; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Cơ quan điều tra; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - THA HS; | (1) |
| - Phòng PV06 - CA TP. HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ; | (21) |
| | (9) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang

